

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC
Tuần 2: Bé lên mẫu giáo (Từ 12/05 đến 16/05)
Giáo viên thực hiện: Vũ Thị Thơ

Thứ Hai, ngày 12/05/2025

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Đón trẻ, trò chuyện	Trẻ nhớ tên 1 số hoạt động diễn ra trong ngày ở lớp. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. Thích trò chuyện cùng cô về các cô giáo , các bạn 1 số hoạt động diễn ra trong ngày của trẻ ở lớp	Các câu hỏi về chủ đề.	1.Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, học tập vui chơi để có biện pháp cùng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ 2. Trò chuyện nội dung dự kiến: + Tên các hoạt động trong lớp + Một số đặc điểm về lớp học + Yêu thích - Giáo dục trẻ yêu thích lớp học, trường học và yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp. 3. Trẻ vào góc chơi: - Cô gợi ý cho trẻ vào chơi ở các góc. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. - Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Những sự kiện nổi bật trong tuần:
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Thể dục sáng	Trẻ nhớ tên bài thể dục và động tác trong bài tập thể dục buổi sáng Trẻ nói tên bài thể dục sáng và tập	-Nhạc bài mời lên tàu lửa, gậy thể dục	Bài: Tập với gậy. * Khởi động: Phát cho mỗi trẻ một gậy vác lên vai vừa đi 1-2 vòng kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường.... * Trọng động: Tập các động tác 3- 4 lần + ĐT1: Hô hấp: Ngủi hoa + ĐT2: Tay: Giơ gậy lên cao + ĐT3: Lưng bụng: Chạm gậy xuống sàn.

	đúng các động tác theo bài. Trẻ thích tham gia tập thể dục cùng cô		+ ĐT4: Chân: Nhảy cao Quan sát sửa sai, khen trẻ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng khoảng 1- 2 phút.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vận động: VĐCB: Tung bóng với cô ở khoảng cách 1,3 -1,6 m TCVĐ: Đá bóng	- Trẻ biết tên VĐCB, tên TCVĐ, biết cách tung bóng cùng cô ở khoảng cách 1,3 -1,6m, biết cách chơi trò chơi đá bóng. - Trẻ có kỹ năng cầm bóng bằng hai lòng bàn tay, đưa xuống lấy đà và tung cho cô, biết dùng hai lòng bàn tay ôm lấy bóng, rèn luyện tố chất giữ thăng bằng cơ thể - Trẻ có ý thức tổ chức, kỷ luật trong luyện tập, biết tập luyện đem lại sức khỏe tốt cho cơ thể	- Bóng đủ cho cô và trẻ, nhạc bài hát: Mời lên tàu lửa, xắc xô, khoảng cách giữa cô và trẻ 1,3 - 1,6m.	BTPTC: Tập với bóng. VĐCB: Tung bóng với cô ở khoảng cách 1,3- 1,6m TCVĐ: Đá bóng. 1. Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn, đi theo các kiểu (đi thường, nhanh...) theo lời bài hát đoàn tàu nhỏ xíu 2. Trọng động: + BTPTC: Tập với bóng - Cô giới thiệu tên bài tập, cô tập cùng trẻ: + ĐT1: Tay: Giơ bóng lên cao (tập 3 lần) + ĐT2: Bụng: Cúi người, chạm bóng xuống sàn. (tập 2 lần) + ĐT3: Chân: Tay cầm bóng và chân bật nhảy, vừa nhảy vừa nói bóng nảy. (tập 2 lần) - Cô quan sát sửa sai, khen trẻ. + VĐCB: Tung bóng với cô ở khoảng cách 1,3 - 1,6m - Cô giới thiệu bài tập. - Cô làm mẫu cùng cô Mỹ + Lần 1: Không giải thích + Lần 2: Kết hợp giải thích: - TTCB: Cô đứng thẳng, hai tay cầm bóng bằng hai lòng bàn tay, các ngón tay ôm vào bóng. - Khi có hiệu lệnh “tung bóng”: Hai tay cô đưa bóng xuống rồi tung bóng cho cô Mỹ dùng hai lòng bàn tay bắt lấy bóng và giữ bóng không cho bóng rơi. Thực hiện xong cô đi về cuối hàng đứng

			Hỏi trẻ: Cô vừa làm gì? - Trẻ thực hiện: + Từng trẻ thực hiện (2- 3lần) + Lần lượt trẻ tập cùng cô + Mời một trẻ lên tập lại để củng cố - Cô bao quát hướng dẫn, sửa sai cho trẻ. Động viên khuyến khích trẻ thực hiện tốt - Khen trẻ kịp thời. Giáo dục trẻ tích cực tham gia tập luyện để có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi. 3.Trò chơi: Đá bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi vận động, cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 1-2 lần. Hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? - Khuyến khích trẻ chơi.khen trẻ kịp thời * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân
Dạo chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
- TC: dung dăng dung dẻ - QS: Cổng trường	Trẻ biết tên, một số đặc điểm, công dụng của cổng trường. Trẻ nói đúng tên, đặc điểm, công dụng của cổng trường. Tham gia hoạt động tích cực	Cổng trường sạch sẽ, đồ chơi ngoài trời	1. Trò chơi: Dung dăng dung dẻ -Cô nhắc tên trò chơi với trẻ -Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần 2. Quan sát có mục đích: Cổng trường Cô cùng trẻ dạo chơi trên sân trường đến gần cổng trường . Hỏi trẻ: Các con đang đứng ở đâu đây ? Đây là gì? (Cánh cổng) Cánh cổng màu gì? Cánh cổng để làm gì? Đây là gì? (cột cổng) Bên trên có những gì? (lá cờ) Cổng để làm gì nhỉ?

			- Đây là cổng trường, đây là cánh cổng, cánh cổng có màu xanh, hai bên có hai trụ cột để đỡ cánh cổng. Cổng để đi lại, cánh cổng để bảo vệ trường . Các con có được đi ra ngoài cổng không nhỉ? Vì sao? - Giáo dục trẻ không được tự ý ra khỏi cổng rất nguy hiểm, chỉ được ra khi đã có người nhà đến đón... 3. Chơi tự do: Phần, đồ chơi ngoài trời
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi ở các góc	- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc tự lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.	Đồ chơi ở các góc: + Góc bé tập làm người lớn: Búp bê trai- gái, váy, quần áo + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc xem tranh: Tranh ảnh về cô giáo và các bạn đang hát, múa, tranh các bạn, cô giáo, bóng, búp bê cho trẻ tô màu.. + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVD: Vòng, bóng, con kéo, ô tô... + Góc sáng tạo: Gấp bông, xếp nắp chai, lá, giấy + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới..	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi trong lớp. Hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì? Trong góc chơi có gì? Bóng để làm gì? Tranh vẽ ai? Tranh vẽ các bạn và cô giáo đang làm gì? Con thích chơi ở góc nào? Khối hình có màu gì? Con xếp gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lựa chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Trong góc chơi có gì? Con đang xếp gì? Mặc váy cho ai? Tranh vẽ gì? Ai đây? Xếp hàng rào bằng khối hình gì? Con đang tô màu cô giáo mặc áo màu gì?... => Giáo dục trẻ: Không tranh giành đồ chơi với bạn - Nhận xét trong quá trình chơi. Động viên khen trẻ. Cho trẻ đổi góc chơi nếu trẻ thích. * Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT39)	- Trẻ nhớ tên gọi và cách sử dụng một số đồ dùng bán trú, biết cầm thìa đúng cách, biết cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định, nhớ nơi quy định để lấy- cất gói. - Trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc gọn gàng, lấy cốc uống nước đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ lấy- cất gói để đúng nơi quy định. - Trẻ hứng thú khi ăn các món ăn ở lớp, ngủ ngoan đủ giấc	- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Chỗ ngồi, bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, bát hoa để bàn, cốc uống nước, giường, gối...đầy đủ cho trẻ	1. Hoạt động ăn, vệ sinh * Trước khi ăn: - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. - Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn. * Trong khi ăn: - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. * Sau khi ăn: - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. 2. Hoạt động ngủ * Trước khi ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ

			- Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.
Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-LQBH: Vui đến trường -Trò chơi: Con chuồn chuồn	Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát. Trẻ nói tên bài hát và hát cùng cô. Trẻ mạnh dạn tự tin, tích cực tham gia hoạt động	Nhạc bài hát “ Vui đến trường”, xắc xô, đồ chơi ở các góc....	* LQ bài hát : Vui đến trường. - Cho trẻ xem tranh vẽ các bạn đang học. Hỏi trẻ: Tranh vẽ gì ? - Cô giới thiệu tên bài hát và cho trẻ cùng hát 2 lần. Hỏi trẻ: Nghe cô hát bài gì? - Lần 3,4 cô cho cả lớp hát cùng cô. Quan sát sửa sai, khen trẻ. Hỏi trẻ: Con hát bài gì?... * Trò chơi: Con chuồn chuồn. - Cô giới thiệu trò chơi với trẻ. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần, quan sát nhắc trẻ, hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? Nhận xét khen trẻ. * Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà	- Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp...	* Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Giáo viên



Vũ Thị Thơ

Thứ Ba, ngày 13/05/2025

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Đón trẻ, trò chuyện	Trẻ nhớ tên 1 số hoạt động diễn ra trong ngày ở lớp. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. Thích trò chuyện cùng cô về các cô giáo, các bạn 1 số hoạt động diễn ra trong ngày của trẻ ở lớp	Các câu hỏi về chủ đề.	1.Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, học tập vui chơi để có biện pháp cùng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ 2. Trò chuyện nội dung dự kiến: + Tên các hoạt động trong lớp + Một số đặc điểm về lớp học + Yêu thích - Giáo dục trẻ yêu thích lớp học, trường học và yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp. 3. Trẻ vào góc chơi: - Cô gợi ý cho trẻ vào chơi ở các góc. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. - Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Những sự kiện nổi bật trong tuần:
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Thể dục sáng	Trẻ nhớ tên bài thể dục và động tác trong bài tập thể dục buổi sáng Trẻ nói tên bài thể dục sáng và tập đúng các động tác theo bài. Trẻ thích tham gia tập thể dục cùng cô	-Nhạc bài mời lên tàu lửa, gậy thể dục	Bài: Tập với gậy. * Khởi động: Phát cho mỗi trẻ một gậy vác lên vai vừa đi 1-2 vòng kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường.... * Trọng động: Tập các động tác 3- 4 lần + ĐT1: Hô hấp: Ngủi hoa + ĐT2: Tay: Giơ gậy lên cao + ĐT3: Lưng bụng: Chạm gậy xuống sàn. + ĐT4: Chân: Nhảy cao Quan sát sửa sai, khen trẻ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng khoảng 1- 2 phút.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Âm nhạc: -VĐTN: Vui đến trường. -Nghe hát: Đi học.	Trẻ nhớ nội dung bài vận động, biết vận động theo nhạc cùng cô, chú ý nghe cô hát nhớ tên bài hát Trẻ vận động theo nhạc cùng cô cả bài, nói tên bài vận động. Trẻ thích tham gia vào hoạt động.	-Nhạc bài hát: vui đến trường, Đi học	1.Gây hứng thú: -Cô xúm xít trẻ, giới thiệu... 2. Trọng tâm: +VĐTN: Vui đến trường -Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô bài hát 1 lần -Cô hướng dẫn trẻ các động tác vận động: +Con chim nó hót líu lo líu lo: Hai tay đưa trước miệng +Khi ông mặt trời lên cao sáng rõ: Hai tay vòng lên trên đầu làm biểu tượng như ông mặt trời +Em rửa mặt thật sạch: Hai tay đưa ra trước mặt đưa lên đưa xuống giống như đang rửa mặt +Em chải răng trắng tinh: Đưa tay ra trước miệng đưa qua đưa lại giống như đang đánh răng. +Mẹ đưa em đến trường: Vung tay đồng thời chân giẫm tại chỗ giống như đang di chuyển trên đường +Gặp lại bạn, gặp lại cô vui vui vui: Hai tay để trước ngực đồng thời vỗ tay (3 cái ở chữ vui vui vui) -Cô cùng trẻ vận động theo nhạc 2-3lần. -Chia tổ, mời nhóm, cá nhân trẻ lên VĐ. Cô quan sát nhắc trẻ hỏi trẻ: Con vừa vận động theo nhạc bài hát gì? -Cô cùng trẻ vận động lại một lần nữa +Nghe hát: Đi học -Cô giới thiệu bài hát và hát cho trẻ nghe 1 lần. Hỏi trẻ:Tên bài hát? -Cô hát có minh họa động tác lần 2-3, khuyến khích trẻ hát minh họa cùng cô. Nhận xét khen trẻ 3.Kết thúc: Nhận xét khen trẻ, cho trẻ chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ đi ra ngoài
Dạo chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Hoạt động : Chăm sóc vườn rau Trò chơi: Gieo hạt	- Trẻ biết tên 1 số cây, trẻ biết cách chăm sóc cây. - Trẻ chú ý cùng cô chăm sóc, bắt sâu, nhổ cỏ, tưới nước cho vườn rau thêm đẹp. - Biết giữ gìn môi trường xanh sạch đẹp	Một số dụng cụ làm vườn: Bình tưới nước, ca múc nước, xô đựng nước...	1. Hoạt động : Chăm sóc vườn rau - Cô cho trẻ vừa đi vừa hát “Ra chơi vườn hoa” đến gần vườn rau -Cô hỏi trẻ: Các con đang đứng ở đâu? vườn rau có những loại rau nào? Muốn rau mau lớn con phải làm gì? -Cô giao nhiệm vụ cho trẻ chăm sóc cây cối, tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ cho vườn cây. -Cô khuyến khích trẻ chú ý quan sát và phát hiện ra những điều kỳ diệu của cây rau và cùng trao đổi cho cô và các bạn nghe vào cuối hoạt động. - Cô nhắc nhở trẻ cần nhẹ nhàng, khéo léo để không làm gãy cây, dập nát cành lá... - Cô cho trẻ nói lên cảm nghĩ của mình về những điều mà trẻ vừa khám phá được trong khi chăm sóc cho cây rau. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các loại cây rau, bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường. 2. Trò chơi: Gieo hạt - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 1-2 lần. Hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? - Khuyến khích trẻ chơi, khen trẻ kịp thời. 3. Chơi tự do: Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi ở các góc	- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc tự lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời các câu hỏi của cô.	Đồ chơi ở các góc: + Góc bé tập làm người lớn: Búp bê trai- gái, váy, quần áo + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng...	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi trong lớp. Hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì? - Trong góc chơi có gì? - Bóng để làm gì? - Tranh vẽ ai?

	- Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.	+ Góc xem tranh: Tranh ảnh về cô giáo và các bạn đang hát, múa, tranh các bạn, cô giáo, bóng, búp bê cho trẻ tô màu.. + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô... + Góc sáng tạo: Gấp bông, xếp nắp chai, lá, giấy + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới..	Tranh vẽ các bạn và cô giáo đang làm gì? Con thích chơi ở góc nào? Khối hình có màu gì? Con xếp gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lựa chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Trong góc chơi có gì? Con đang xếp gì? Mặc váy cho ai? Tranh vẽ gì? Ai đây? Xếp hàng rào bằng khối hình gì? Con đang tô màu cô giáo mặc áo màu gì?... => Giáo dục trẻ: Không tranh giành đồ chơi với bạn - Nhận xét trong quá trình chơi. Động viên khen trẻ. Cho trẻ đổi góc chơi nếu trẻ thích. * Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT39)	- Trẻ nhớ tên gọi và cách sử dụng một số đồ dùng bán trú, biết cầm thìa đúng cách, biết cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định, nhớ nơi quy định để lấy- cất gói. - Trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc gọn gàng, lấy cốc uống nước đi vệ sinh	- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Chỗ ngồi, bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế, - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, bát hoa để bàn, cốc uống	1. Hoạt động ăn, vệ sinh * Trước khi ăn: - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. - Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn. * Trong khi ăn: - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy.

	đúng nơi quy định, trẻ lấy- cất gối để đúng nơi quy định. - Trẻ hứng thú khi ăn các món ăn ở lớp, ngủ ngoan đủ giấc	nước,giường, gối...đầy đủ cho trẻ	- Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. * Sau khi ăn: - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. 2. Hoạt động ngủ * Trước khi ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ - Khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.
Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Rèn kỹ năng lồng vỏ gói Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ	- Trẻ biết gọi tên và cách lồng vỏ gói gọn gàng. - Trẻ nói tên: vỏ gói – ruột gói và khéo léo lồng ruột gói vào vỏ gói. - Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.	Ruột gói và vỏ gói đủ cho cô và trẻ. Đồ chơi góc: xem tranh, búp bê, vận động	1. Rèn kỹ năng lồng vỏ gói - Cô cùng trẻ làm những chú thỏ nhảy lại gần chỗ vỏ gói và ruột gói. - Cô đưa vỏ gói và ruột gói, hỏi trẻ: Các con có biết đây là gì? Vỏ màu gì? Ruột gói màu gì? - Gói dùng để làm gì? - Để có những chiếc gói đẹp thì phải làm gì nhỉ?(lồng ruột gói vào vỏ gói). - Bạn nào giỏi lồng ruột gói vào vỏ gói?(mời 1-2 trẻ thực hiện) - Cô vừa làm vừa hướng dẫn. - Trẻ thực hiện lồng vỏ gói. Cô động viên, hướng dẫn trẻ còn lúng túng lồng gói. - Khen trẻ kịp thời. - Giáo dục trẻ: Giữ gìn sạch sẽ, không được giẫm lên gói và cất gọn gàng vào tủ - Cho trẻ cất gói vào tủ. 2. Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? - Khuyến khích trẻ chơi, khen trẻ kịp thời. 3. Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất	- Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp...	* Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở,

	đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà		thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Giáo viên



Vũ Thị Thơ

Thứ Tư, ngày 14/05/2025

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Đón trẻ, trò chuyện	Trẻ nhớ tên 1 số hoạt động diễn ra trong ngày ở lớp. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. Thích trò chuyện cùng cô về các cô giáo , các bạn 1 số hoạt động diễn ra trong ngày của trẻ ở lớp	Các câu hỏi về chủ đề.	1.Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, học tập vui chơi để có biện pháp cùng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ 2. Trò chuyện nội dung dự kiến: + Tên các hoạt động trong lớp + Một số đặc điểm về lớp học + Yêu thích - Giáo dục trẻ yêu thích lớp học, trường học và yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp. 3. Trẻ vào góc chơi: - Cô gợi ý cho trẻ vào chơi ở các góc. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. - Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Những sự kiện nổi bật trong tuần:
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Thể dục sáng	Trẻ nhớ tên bài thể dục và động tác trong bài tập thể dục buổi sáng Trẻ nói tên bài thể dục sáng và tập đúng các động tác theo bài. Trẻ thích tham gia tập thể dục cùng cô	-Nhạc bài mời lên tàu lửa, gậy thể dục	Bài: Tập với gậy. * Khởi động: Phát cho mỗi trẻ một gậy vác lên vai vừa đi 1-2 vòng kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường.... * Trọng động: Tập các động tác 3- 4 lần + ĐT1: Hô hấp: Ngủi hoa + ĐT2: Tay: Giơ gậy lên cao + ĐT3: Lưng bụng: Chạm gậy xuống sàn. + ĐT4: Chân: Nhảy cao Quan sát sửa sai, khen trẻ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng khoảng 1- 2 phút.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Hoạt động nhận biết: -Nhận biết: Các hoạt động của lớp 3 tuổi TC: Tìm bạn.	-Trẻ biết tên cô giáo, nhận biết được các hoạt động của mình khi lên lớp 3 tuổi -Phát triển nhận thức, khả năng quan sát và chú ý của trẻ, trẻ nói đủ câu, biết trả lời to, rõ ràng, mạch lạc câu hỏi của cô. -Trẻ hào hứng tham gia vào các hoạt động, Giáo dục trẻ đi học ngoan ngoãn	-Tranh ảnh về trường mầm non, hình ảnh các hoạt động trong lớp, nhạc bài hát Cháu đi mẫu giáo	Nhận biết: Các hoạt động của lớp 3 tuổi 1. Gây hứng thú: Cô cùng trò chuyện với trẻ và cho trẻ hát bài “Cháu đi mẫu giáo” , hỏi trẻ: Con vừa hát bài gì? Cháu lên 3 cháu đi đâu? Để biết được khi lên lớp 3 tuổi chúng mình được tham gia những hoạt động gì thì cô cháu mình cùng tìm hiểu nhé! 2.Bé yêu cùng học: *Nhận biết: Các hoạt động của lớp 3 tuổi + Cô cho trẻ xem tranh hoạt động cô đón trẻ vào lớp: Hỏi trẻ: Tranh ai đây? Cô giáo tên gì? Cô dạy lớp mấy tuổi? Cô giáo đang làm gì đây? (Cô giáo tên là cô Nhung cô dạy lớp 3 tuổi, cô đang đón trẻ vào lớp, sau đó cô điểm danh trẻ và kiểm tra vệ sinh cho trẻ) + Tranh hoạt động trò chuyện: Khi điểm danh xong, cô cho các bạn hát hoặc trò chuyện theo chủ đề. + Tranh hoạt động học: Hỏi trẻ: cô đang làm gì? Cô đọc thơ, kể chuyện cho các bạn nghe, cô còn dạy các bạn hát, dạy vẽ và tô màu +Tranh hoạt động ngoài trời: Hỏi trẻ: Các bạn đang làm gì? (Các bạn được chơi những trò chơi dân gian như: kéo co, bịt mắt bắt dê..) +Tranh hoạt động góc: Cô giáo cho các bạn về nhóm những đồ dùng khác nhau và các bạn sẽ được lựa chọn vai chơi + Đến giờ ăn các con sẽ được ngồi vào bàn ăn cơm, khi ăn xong các con sẽ lên giường và đi ngủ. thức dậy các con được ăn bữa chiều và vào hoạt động chiều, xong hoạt động chiều các con được gia đình đón về nhà. -Cô cho trẻ phát âm lại những hoạt động trong ngày theo cô.(nhận xét, động viên khen trẻ kịp thời) - Mỗi ngày khi lên lớp 3 tuổi các con sẽ được thực hiện rất nhiều hoạt động đấy.
--	--	--	---

			-Giáo dục trẻ: Khi đến lớp chúng mình phải làm gì? Ở lớp các con phải nghe lời ai? Muốn phát biểu thì các con phải làm gì? Khi chơi phải chơi thế nào? -> Khi đến lớp trước tiên phải chào cô giáo, ở lớp các con phải nghe lời cô giáo, muốn phát biểu thì phải giơ tay, khi chơi với bạn phải chơi đoàn kết... *Trò chơi: Tìm bạn -Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi với trẻ -Cô cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. hỏi trẻ : Chơi trò chơi gì? Nhận xét, động viên khen trẻ. 3. Kết thúc: Cho trẻ ra sân chơi
Dạo chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
- HĐ: Bé chơi với chai nhựa - TC: Trò chơi Trờ nắng, trời mưa	-Trẻ biết tên chai nhựa, đặc điểm , cách chơi với vỏ chai nhựa -Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, cách chơi với chai nhựa như: mở- vặn nắp, vỏ to- nhỏ, xếp chai thành ông mặt trời và trả lời được câu hỏi -Hứng thú tham gia vào hoạt động	Vỏ chai nhựa đủ cho cô và trẻ chơi, ĐCNT, sân chơi sạch sẽ, xắc xô	1.Hoạt động: Chơi với vỏ chai nhựa - Cô cùng trẻ dạo chơi trong sân trường, tới gần vỏ chai nhựa Cô hỏi trẻ: Đây gì đây? Chai dùng để làm gì? - Cô cho trẻ tự lấy chai cầm trên tay, hỏi trẻ: Trên tay con có gì? Đây là gì? (Nắp) Nắp chai có màu gì? Còn màu gì nữa? Có thể chơi gì với vỏ chai nhựa ?(Gợi ý trẻ nói ý tưởng chơi, nếu trẻ không nói được thì cô gợi ý) - Cô cùng trẻ chơi với chai nhựa - Cô quan sát hướng dẫn trẻ, động viên trẻ chơi lúng túng: Hỏi trẻ: con làm gì? Chơi với gì? Con đang xếp gì? Ông mặt rời có hình gì?.... 2.Trò chơi: Trờ nắng, trời mưa - Cô giới thiệu trò chơi với trẻ. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. Quan sát nhắc trẻ. Hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? 3. Chơi tự do: Chơi với ĐCNT
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Chơi ở các góc	- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc tự lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.	Đồ chơi ở các góc: + Góc bé tập làm người lớn: Búp bê trai- gái, váy, quần áo + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc xem tranh: Tranh ảnh về cô giáo và các bạn đang hát, múa, tranh các bạn, cô giáo, bóng, búp bê cho trẻ tô màu.. + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô... + Góc sáng tạo: Gấp bông, xếp nắp chai, lá, giấy + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới..	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi trong lớp. Hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì? Trong góc chơi có gì? Bóng để làm gì? Tranh vẽ ai? Tranh vẽ các bạn và cô giáo đang làm gì? Con thích chơi ở góc nào? Khối hình có màu gì? Con xếp gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lựa chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Trong góc chơi có gì? Con đang xếp gì? Mặc váy cho ai? Tranh vẽ gì? Ai đây? Xếp hàng rào bằng khối hình gì? Con đang tô màu cô giáo mặc áo màu gì?... => Giáo dục trẻ: Không tranh giành đồ chơi với bạn - Nhận xét trong quá trình chơi. Động viên khen trẻ. Cho trẻ đổi góc chơi nếu trẻ thích. * Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT39)	- Trẻ nhớ tên gọi và cách sử dụng một số đồ dùng bán trú, biết cầm thìa đúng cách, biết cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy	- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Chỗ ngồi, bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế. - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1	1. Hoạt động ăn, vệ sinh * Trước khi ăn: - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn.

	định, nhớ nơi quy định để lấy- cất gối. - Trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc gọn gàng, lấy cốc uống nước đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ lấy- cất gối để đúng nơi quy định. - Trẻ hứng thú khi ăn các món ăn ở lớp, ngủ ngoan đủ giấc	bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, bát hoa để bàn, cốc uống nước,giường, gối...đầy đủ cho trẻ	- Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn. * Trong khi ăn: - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. * Sau khi ăn: - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. 2. Hoạt động ngủ * Trước khi ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy.
--	---	---	---

			- Cho trẻ ngồi dạy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.
Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi với đất nặn Trò chơi: Con bọ dừa	- Trẻ biết chơi với đất nặn - Rèn kỹ năng vận động của đôi bàn tay - Trẻ mạnh dạn tự tin, tích cực tham gia hoạt động	- Đất nặn, bảng đủ cho cô và trẻ, khăn lau, đồ chơi các góc: Búp bê, xem tranh, âm nhạc	1. Chơi với đất nặn. - Cô cho trẻ quan sát đất nặn Hỏi trẻ: Đây là gì? Đất nặn để làm gì? Cô khái quát lại - Cô cho trẻ làm quen với đất nặn, cô bóp đất và cho trẻ làm theo - Cô véo đất nặn thành các mẫu nhỏ rồi gộp đất lại - Cô cho trẻ chơi với đất nặn - Cô gợi ý trẻ nặn cái bánh, con giun, quả bóng... Hỏi trẻ: Con làm được gì từ đất nặn? Nhận xét động viên khen trẻ kịp thời - Cô cho trẻ cất gò đồ dùng và đi rửa tay sạch sẽ 2. Trò chơi: Con bọ dừa - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 1-2 lần. Hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? - Khuyến khích trẻ chơi, khen trẻ kịp thời. 3. Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất	- Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp...	* Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở,

	đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà		thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Giáo viên



Vũ Thị Thơ

Thứ Năm, ngày 15/05/2025

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Đón trẻ, trò chuyện	Trẻ nhớ tên 1 số hoạt động diễn ra trong ngày ở lớp. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. Thích trò chuyện cùng cô về các cô giáo, các bạn 1 số hoạt động diễn ra trong ngày của trẻ ở lớp	Các câu hỏi về chủ đề.	1.Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, học tập vui chơi để có biện pháp cùng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ 2. Trò chuyện nội dung dự kiến: + Tên các hoạt động trong lớp + Một số đặc điểm về lớp học + Yêu thích - Giáo dục trẻ yêu thích lớp học, trường học và yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp. 3. Trẻ vào góc chơi: - Cô gợi ý cho trẻ vào chơi ở các góc. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. - Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Những sự kiện nổi bật trong tuần:
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Thể dục sáng	Trẻ nhớ tên bài thể dục và động tác trong bài tập thể dục buổi sáng Trẻ nói tên bài thể dục sáng và tập đúng các động tác theo bài. Trẻ thích tham gia tập thể dục cùng cô	-Nhạc bài mời lên tàu lửa, gậy thể dục	Bài: Tập với gậy. * Khởi động: Phát cho mỗi trẻ một gậy vác lên vai vừa đi 1-2 vòng kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường.... * Trọng động: Tập các động tác 3- 4 lần + ĐT1: Hô hấp: Ngủi hoa + ĐT2: Tay: Giơ gậy lên cao + ĐT3: Lưng bụng: Chạm gậy xuống sàn. + ĐT4: Chân: Nhảy cao Quan sát sửa sai, khen trẻ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng khoảng 1- 2 phút.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Làm quen văn học: Kể chuyện: Một ngày bé đến trường Trò chơi: Nu na nu nống (MT24)	Trẻ sử dụng các từ một cách tích cực: bạn, hát, múa, ăn, ngủ, chơi.. Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và mô tả nhân vật trong tranh Trẻ thích tham gia vào hoạt động	Tranh một ngày bé đến trường, que chỉ	Kể chuyện theo tranh Một ngày bé đến trường Trò chơi: Nu na nu nống 1.Gây hứng thú.Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô bài Vui đến trường, Hỏi trẻ: Con vừa hát bài gì? Gặp lại bạn con thấy thế nào? 2.Trọng tâm : Kể chuyện : Một ngày bé đến trường - Cô cho trẻ xem tranh và trò chuyện với trẻ về nội dung bức tranh +Trong tranh vẽ ai ? +Bạn đang làm gì ? + Bạn múa thế nào ? (cho trẻ bắt chước động tác múa) +Học xong bạn làm gì ? +Ăn xong bạn làm gì ? +Chiều ngủ dậy bạn làm gì ? -Cô kể mẫu nội dung bức tranh + Lần 1 : Hỏi trẻ : cô vừa kể chuyện gì ? +Lần 2+3 : Khuyến khích trẻ kể cùng cô. Đàm thoại : Cô vừa kể chuyện gì ? Bạn đang làm gì ? + Bạn múa thế nào ? (cho trẻ bắt chước động tác múa) +Học xong bạn làm gì ? +Ăn xong bạn làm gì ? +Chiều ngủ dậy bạn làm gì ? -Mời những trẻ nhanh nhẹn lên kể theo nội dung tranh Cô giúp đỡ trẻ, nhận xét khen trẻ kịp thời *Trò chơi: Nu na nu nống -Cô nhắc cách chơi với trẻ. -Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần. - Quan sát nhắc trẻ, hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? Khen trẻ 3. Kết thúc: Cô và trẻ đi ra ngoài
Dạo chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Quan sát có mục đích : Công việc của cô giáo -Trò chơi: bóng tròn to	Trẻ biết được công việc của cô giáo Rèn kỹ năng quan sát và khả năng ghi nhớ Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, nghe lời cô giáo.	Sân trường sạch sẽ, một số tranh cô đang dạy học, cô cho trẻ ăn... đồ chơi ngoài trời.	1.Quan sát có mục đích: Công việc của cô giáo -Cô cùng trẻ dạo chơi trong sân trường -Cô cho trẻ quan sát tranh và hỏi trẻ: +Trong tranh là ai đây? +Cô giáo đang làm gì nhỉ? +Cô dạy ai học bài? +Công việc của các cô có quan trọng không nhỉ? +Con có yêu cô giáo của mình chưa? Yêu cô con phải làm gì nhỉ? (ngoan, chăm đi học không khóc nhè..) -Cô nhận xét khen trẻ kịp thời 2. Trò chơi: Bóng tròn to -Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi với trẻ -Cô cùng trẻ chơi trò chơi 3-4 lần Cô quan sát, động viên khen trẻ, hỏi trẻ: Con chơi trò chơi gì? Nhận xét khen trẻ. 3.Chơi tự do: Với đồ chơi ngoài trời
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi ở các góc	- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc tự lấy cất đồ chơi đúng nơi quy định và trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.	Đồ chơi ở các góc: + Góc bé tập làm người lớn: Búp bê trai- gái, váy, quần áo + Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc xem tranh: Tranh ảnh về cô giáo và các bạn đang hát, múa, tranh các bạn, cô giáo, bóng, búp bê cho trẻ tô màu.. + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô...	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi trong lớp. Hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì? Trong góc chơi có gì? Bóng để làm gì? Tranh vẽ ai? Tranh vẽ các bạn và cô giáo đang làm gì? Con thích chơi ở góc nào? Khối hình có màu gì? Con xếp gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lựa chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Trong góc chơi có gì?

		+ Góc sáng tạo: Gấp bông, xếp nắp chai, lá, giấy + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới..	Con đang xếp gì? Mặc váy cho ai? Tranh vẽ gì? Ai đây? Xếp hàng rào bằng khối hình gì? Con đang tô màu cô giáo mặc áo màu gì?... => Giáo dục trẻ: Không tranh giành đồ chơi với bạn - Nhận xét trong quá trình chơi. Động viên khen trẻ. Cho trẻ đổi góc chơi nếu trẻ thích. * Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT39)	- Trẻ nhớ tên gọi và cách sử dụng một số đồ dùng bán trú, biết cầm thìa đúng cách, biết cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định, nhớ nơi quy định để lấy- cất gói. - Trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc gọn gàng, lấy cốc uống nước đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ lấy- cất gói để đúng nơi quy định. - Trẻ hứng thú khi ăn các món ăn ở lớp, ngủ ngoan đủ giấc	- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Chỗ ngồi, bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế, - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa. - Khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, bát hoa để bàn, cốc uống nước, giường, gối...đầy đủ cho trẻ	1. Hoạt động ăn, vệ sinh * Trước khi ăn: - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. - Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn. * Trong khi ăn: - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. * Sau khi ăn: - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh

			- Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. 2. Hoạt động ngủ * Trước khi ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm com, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ - Khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.
Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
- Rèn kỹ năng: Bé tập rửa tay. - Trò chơi: Lộn cầu vòng (Luyện phát âm chuẩn phụ âm L/N)	- Trẻ biết các thao tác rửa tay, biết tác dụng của việc rửa tay bằng xà phòng - Trẻ có kỹ năng: cuộn, xoay, miết và chụm tay theo hướng dẫn của cô	Nước rửa tay, thau, xô nước, ca múc nước, khăn lau.	* Rèn kỹ năng: Bé tập rửa tay. - Cô đưa nước rửa tay ra hỏi trẻ: Trên tay cô cảm gì? Nước rửa tay để làm gì? Bạn nào lên thực hiện các bước rửa tay? - Cho trẻ thực hiện tay không: Mời cá nhân. Nhóm các bạn cùng thực hiện.

	-Trẻ mạnh dạn tự tin, tích cực tham gia hoạt động		- Cho trẻ thực hiện bằng nước rửa tay. Hỏi trẻ: Con đang làm gì? Rửa tay có mấy bước? Khi nào các con rửa tay? Rửa tay để làm gì?... - Cô khái quát lại cách rửa tay. - Giáo dục trẻ tác dụng của việc rửa tay thường xuyên. * Trò chơi: Lộn cầu vòng. - Cô giới thiệu trò chơi với trẻ. - Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần, quan sát nhắc trẻ, hỏi trẻ: Chơi trò chơi gì? (luyện cho trẻ phát âm chuẩn phụ âm L/N) - Nhận xét khen trẻ. * Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ.
Vệ sinh trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vệ sinh trẻ	- Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cất đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà	- Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp...	* Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở, thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học
Đánh giá/Nhận xét			

Chỉnh sửa	

Giáo viên



Vũ Thị Thơ

Thứ Sáu, ngày 16/05/2025

Đón trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Đón trẻ, trò chuyện	Trẻ nhớ tên 1 số hoạt động diễn ra trong ngày ở lớp. Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng rành mạch. Thích trò chuyện cùng cô về các cô giáo, các bạn 1 số hoạt động diễn ra trong ngày của trẻ ở lớp	Các câu hỏi về chủ đề.	1.Đón trẻ: Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, ăn uống, học tập vui chơi để có biện pháp cùng nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ 2. Trò chuyện nội dung dự kiến: + Tên các hoạt động trong lớp + Một số đặc điểm về lớp học + Yêu thích - Giáo dục trẻ yêu thích lớp học, trường học và yêu quý cô giáo, các bạn trong lớp. 3. Trẻ vào góc chơi: - Cô gợi ý cho trẻ vào chơi ở các góc. - Cô quan sát, giúp đỡ trẻ chơi và động viên khen trẻ. - Hết giờ: Cô hát báo hiệu và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định. * Những sự kiện nổi bật trong tuần:
Thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Thể dục sáng	Trẻ nhớ tên bài thể dục và động tác trong bài tập thể dục buổi sáng Trẻ nói tên bài thể dục sáng và tập đúng các động tác theo bài. Trẻ thích tham gia tập thể dục cùng cô	-Nhạc bài mời lên tàu lửa, gậy thể dục	Bài: Tập với gậy. * Khởi động: Phát cho mỗi trẻ một gậy vác lên vai vừa đi 1-2 vòng kết hợp với các kiểu đi: Đi nhanh, đi thường.... * Trọng động: Tập các động tác 3- 4 lần + ĐT1: Hô hấp: Ngửi hoa + ĐT2: Tay: Giơ gậy lên cao + ĐT3: Lưng bụng: Chạm gậy xuống sàn. + ĐT4: Chân: Nhảy cao Quan sát sửa sai, khen trẻ. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng khoảng 1- 2 phút.
Chơi - tập có chủ định			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành

Hoạt động với đồ vật: Nặn viên phấn tặng cô(ứng dụng PP steam) -Hát: Cháu đi mẫu giáo	- Kiến thức: S (khoa học): Trẻ biết được đặc điểm, màu sắc của viên phấn T(công nghệ): Trẻ biết được nguyên liệu để làm viên phấn E(kỹ thuật): Trẻ nói được các bước như bóp đất, lăn dọc tạo ra được sản phẩm của mình. A(nghệ thuật): Trẻ nhận ra màu sắc của viên phấn M(toán học) : Trẻ nói được viên phấn dài hay ngắn - Kỹ năng: Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, rèn kỹ năng làm rỗng đất nặn, kỹ năng lăn dọc cho trẻ. - Thái độ: Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.	-Mẫu của cô -Đất nặn, bằng con của trẻ -Đĩa đựng khăn lau Nhạc bài hátn "Vui đến trường" ,"cháu đi mẫu giáo"	Bước 1: Gắn kết -Cô cùng trẻ hát bài Vui đến trường, hỏi trẻ: Các con vừa hát bài gì? Bài hát nói về bạn nhỏ đi đâu? Bạn đến trường gặp ai? Có vui không? -> Cô khái quát lại. Giáo dục trẻ khi lên mẫu giáo phải chăm ngoan học giỏi, nghe lời cô giáo Hôm nay cô cùng các con sẽ nặn những viên phấn tặng cô giáo nhé Bước 2: Khám phá - Cô đưa viên phấn mẫu ra cho trẻ quan sát và trò chuyện: +Cô có gì đây? (viên phấn- cho cả lớp nói, cá nhân nói) .Viên phấn có màu gì? (màu vàng) +Viên phấn này cô nặn bằng gì? (đất nặn) +Làm thế nào để tạo thành viên phấn này? (lăn dọc) Đây là viên phấn, viên phấn được làm từ đất nặn, để có được viên phấn này cô phải lăn dọc đất nặn đấy. +Để nặn được viên phấn các con hãy quan sát xem cô nặn viên phấn nhé! - Cô làm mẫu Bước 3: Giải thích - Muốn nặn được viên phấn trước chúng mình chọn đất nặn màu vàng, sau đó chia thỏi đất nặn ra làm 2 phần, cô lấy một phần đất nặn rồi bóp cho đất mềm dẻo. Cô đặt đất nặn lên bằng lấy lòng bàn tay phải lăn dọc đất nặn trên bảng từ trên xuống dưới sao cho đất nặn dài ra và tròn đều, cô vừa nặn xong viên phấn rồi đấy. Hỏi trẻ: Cô vừa làm gì? Nặn viên phấn màu gì? Nặn thế nào? (lăn dọc) Bước 4: Áp dụng: +Cô cho trẻ nặn mô phỏng +Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi
---	--	--	--

			+Cho trẻ nặn. cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế, giữ gìn vệ sinh không bôi đất nặn ra bàn, quần áo Cô bài quát và hướng dẫn giúp đỡ những trẻ còn lúng túng. 5. HĐ5: Đánh giá +Cô cho trẻ dùng tay mang sản phẩm lên trưng bày Hỏi trẻ: Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao con thích? Bạn nặn viên phấn như thế nào? Màu gì? Cô nhận xét một số bài đẹp, nhận xét chung, động viên, khuyến khích trẻ. Giáo dục trẻ giữ gìn sản phẩm của mình của bạn. *Hát: Cháu đi mẫu giáo -Cô bắt nhịp cho trẻ hát cùng cô bài hát 1 lần Hỏi trẻ: con vừa hát bài gì? Nhận xét khen trẻ kịp thời 3. Kết thúc: Cô cùng trẻ vừa đi vừa hát bài "cháu đi mẫu giáo" đi ra ngoài.
Dạo chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động: Chơi chìm- nổi	- Trẻ nhớ tên gọi một số đặc điểm vật chìm- nổi. - Rèn luyện và phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích cho trẻ, trẻ nói tên gọi một số vật chìm- nổi. - Trẻ thích tham gia vào hoạt động	Chậu nước, quả bóng, khối hình, viên sỏi, thìa. Đồ chơi ngoài trời	1.Trò chơi: Dung dăng dung dẻ -<i>Cô giới thiệu trò chơi với trẻ</i> -<i>Cô cùng trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. Hỏi trẻ chơi trò chơi gì?</i> <i>Nhận xét khen trẻ kịp thời</i> 2. Hoạt động: Chơi chìm- nổi Quan sát vật nổi: - Cô đưa quả bóng ra cho trẻ quan sát và nhận xét. + Quả bóng có màu gì? (Màu đỏ) + Quả bóng được làm bằng chất liệu gì? (Làm bằng nhựa) + Điều gì sẽ xảy ra khi thả bóng vào chậu nước? + Cô mời các con cùng cầm bóng thả vào chậu nước xem điều gì sẽ xảy ra nhé. (Trẻ cầm bóng thả vào chậu nước)

			+ Vì sao bóng lại nổi? (Vì bóng làm bằng nhựa nên có trọng lượng nhẹ) Đúng rồi bóng nhựa là vật nổi, ngoài ra còn có nhiều vật khác nổi trong nước như: Khối hình...vì bên trong rỗng chứa nhiều không khí nên chúng có trọng lượng nhẹ hơn so với nước và sẽ nổi trong nước các con ạ. Quan sát vật chìm: - Chơi oản tù tì (Trẻ chơi trò chơi) - Trên tay cô có gì đây? (Viên sỏi) - Viên sỏi có màu gì? - Các con ơi điều gì sẽ xảy ra khi thả viên sỏi xuống nước? (Trẻ trả lời) - Để biết được viên sỏi chìm hay nổi ta phải làm gì? (Thả vào chậu nước) - Cô cho trẻ cầm sỏi thả vào chậu nước. (Trẻ thực hiện) - Vì sao sỏi lại chìm? (Vì có trọng lượng nặng) Đúng rồi, sỏi chìm vì có trọng lượng nặng hơn nước, ngoài ra còn có những vật khác chìm trong nước như: thìa inox . vật làm bằng sắt... => Qua thử nghiệm các con đã biết được các vật như: sỏi, thìa inox, bi...Vì nó là vật cứng và có trọng lượng nặng nên chìm trong nước. - Cô hỏi lại tên bài quan sát: Các con vừa được quan sát hiện tượng gì? - Nhận xét khen trẻ kịp thời. 3 Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời
Chơi tập ở các góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi ở các góc	- Trẻ nhớ tên các góc chơi, tên đồ chơi ở các góc chơi. - Rèn kỹ năng cho trẻ chơi đồ chơi ở các góc tự lấy cất đồ chơi đúng nơi quy	Đồ chơi ở các góc: + Góc bé tập làm người lớn: Búp bê trai- gái, váy, quần áo	* Trò chuyện: - Cô cùng trẻ dạo chơi quan sát các góc chơi trong lớp. Hỏi trẻ: Đây là góc chơi gì?

	định và trả lời các câu hỏi của cô. - Trẻ không tranh giành đồ chơi, biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi và hứng thú chơi.	+ Góc hoạt động với đồ vật: Khối hình, hạt vòng... + Góc xem tranh: Tranh ảnh về cô giáo và các bạn đang hát, múa, tranh các bạn, cô giáo, bóng, búp bê cho trẻ tô màu.. + Góc âm nhạc: Xắc xô, mũ múa, đàn, phách gõ... + Góc bé với đồ chơi PTVĐ: Vòng, bóng, con kéo, ô tô... + Góc sáng tạo: Gấp bông, xếp nắp chai, lá, giấy + Góc thiên nhiên: Cây xanh, bình tưới..	Trong góc chơi có gì? Bóng để làm gì? Tranh vẽ ai? Tranh vẽ các bạn và cô giáo đang làm gì? Con thích chơi ở góc nào? Khối hình có màu gì? Con xếp gì? * Quá trình chơi: - Cho trẻ lựa chọn góc chơi. Cô bao quát trẻ chơi. Hướng dẫn những trẻ chơi còn lúng túng, cô hỏi trẻ: Trong góc chơi có gì? Con đang xếp gì? Mặc váy cho ai? Tranh vẽ gì? Ai đây? Xếp hàng rào bằng khối hình gì? Con đang tô màu cô giáo mặc áo màu gì?... => Giáo dục trẻ: Không tranh giành đồ chơi với bạn - Nhận xét trong quá trình chơi. Động viên khen trẻ. Cho trẻ đổi góc chơi nếu trẻ thích. * Kết thúc: Cô cùng trẻ cất đồ chơi vào đúng góc chơi
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh (MT39)	-Trẻ nhớ tên gọi và cách sử dụng một số đồ dùng bán trú, biết cầm thìa đúng cách, biết cầm cốc uống nước, đi vệ sinh đúng nơi quy định, nhớ nơi quy định để lấy- cất gói.	- Xà phòng rửa tay, khăn lau tay. - Chỗ ngồi, bàn ghế (đủ 4 - 6 trẻ một bàn), mỗi trẻ 1 ghế, - Bát thìa đủ cho số lượng trẻ (mỗi trẻ 1 bát, 1 thìa) dư 2 bát, 2 thìa.	1. Hoạt động ăn, vệ sinh * Trước khi ăn: - Cô kê bàn và cô cùng trẻ lấy ghế về chỗ ngồi. - Cô cùng trẻ rửa tay theo trình tự các bước, tiết kiệm nước (Chú ý nhiều hơn đến bước xả sạch xà phòng tránh để xà phòng lưu trên cổ tay không tốt cho da bé) - Cô mở hé nồi thức ăn cho trẻ ngửi và đoán món ăn - Cô giới thiệu món ăn và các chất dinh dưỡng trong món ăn. - Cô chia cơm và thức ăn về các bàn - Cho trẻ mời trước khi ăn.

	- Trẻ cầm thìa bằng tay phải, xúc gọn gàng, lấy cốc uống nước đi vệ sinh đúng nơi quy định, trẻ lấy- cất gói để đúng nơi quy định. - Trẻ hứng thú khi ăn các món ăn ở lớp, ngủ ngoan đủ giấc	- Khăn mặt, khăn lau tay, khăn lau bàn, bát hoa để bàn, cốc uống nước, giường, gối...đầy đủ cho trẻ	* Trong khi ăn: - Cô tạo không khí vui vẻ, nói năng dịu dàng động viên trẻ ăn hết suất. - Cô chú ý, quan tâm đến trẻ ăn chậm, ngậm cơm, trẻ mới ốm dậy. - Nhắc trẻ nhặt cơm rơi vào đĩa và lau tay. - Động viên trẻ ăn hết suất. Lấy bát hai với canh cho trẻ. - Chú ý đề phòng trẻ hóc sặc khi ăn. Xử lý các tình huống xảy ra trong khi ăn. * Sau khi ăn: - Trẻ nào ăn xong trước cô hướng dẫn trẻ xếp bát, thìa, cất ghế đúng nơi quy định. Cô lau miệng, lau tay, uống nước sau khi ăn và đi vệ sinh - Khi trẻ ăn gần hết, cô xếp trẻ ngồi dón vào một bàn để thu dọn dần bàn ăn. - Cô cùng lau bàn và thu dọn đồ dùng. - Cô quét và lau sàn nhà sạch sẽ. 2. Hoạt động ngủ * Trước khi ngủ: - Cô nhắc nhở trẻ đi vệ sinh. - Uống nước súc miệng sạch sẽ để tránh việc trẻ ngậm cơm, thức ăn hay các vật dụng khác khi đi ngủ. - Cho trẻ cởi bớt áo khoác ngoài để trẻ thoải mái khi nằm ngủ - Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, gối, giường đủ cho số lượng của trẻ khi kê giường cô chú ý kê hợp lý để có lối đi lại thuận tiện cho trẻ và sự quan sát của cô. - Giảm ánh sáng trong phòng bằng cách kéo bớt rèm cửa, đóng bớt cửa sổ tránh gió lùa, tắt bớt điện cho trẻ dễ ngủ. - Sắp xếp chỗ ngủ cho trẻ. * Trong khi ngủ. - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ ngủ - Bao quát trẻ, chú ý trẻ khó ngủ * Trẻ ngủ dậy: - Cô nhắc các bạn dậy trước đi vệ sinh trước. - Nhẹ nhàng mở rèm cửa gọi trẻ dậy. - Cho trẻ ngồi dậy và đi vệ sinh - Hướng dẫn trẻ cùng cô cất dọn đồ dùng cùng cô.
--	--	--	---

Chơi - tập buổi chiều			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Chơi với giấy. Trò chơi: Trời nắng trời mưa	- Trẻ biết chơi với giấy - Trẻ nhớ tên gọi và một số cách chơi với giấy: quạt giấy, cuộn, nắm, vò giấy.... - Trẻ mạnh dạn tự tin, tích cực tham gia hoạt động	Giấy đủ cho cô và trẻ, đồ chơi các góc chơi: Âm nhạc, xem tranh, búp bê.	1. Trò chơi: Trời nắng trời mưa - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 1-2 lần. Hỏi trẻ: chơi trò chơi gì? - Khuyến khích trẻ chơi, khen trẻ kịp thời. 2. Chơi với giấy: - Cô đưa giấy ra, quạt cho trẻ, hỏi trẻ: Trên tay cô có gì? Cô đang làm gì? Khi cô quạt con thấy thế nào? Cô quạt bằng cái gì? - Tặng mỗi trẻ 1 tờ giấy cho trẻ chơi quạt giấy Hỏi trẻ: Trên tay con cầm gì? Khi quạt thấy thế nào? (có gió mát) Tờ giấy trên tay con màu gì? Còn cách chơi nào với tờ giấy này nhỉ? - Cô chơi cùng trẻ: Chơi che ô, nắm chặt lại thành quả bóng, cho trẻ chơi tung bóng lên cao. 3. Chơi tự chọn: Cô gợi ý các góc chơi để trẻ chơi và tự chơi. Cô quan sát nhắc trẻ.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ biết đi vệ sinh, đi dép, chào cô và lấy đồ dùng cá nhân trước khi ra về. - Kỹ năng lấy đồ dùng như ba lô, cát	- Đồ dùng cá nhân của trẻ để gọn gàng, ngăn nắp...	* Vệ sinh: - Cô lau mặt, buộc tóc chỉnh lại quần áo cho trẻ. - Cho trẻ đi dép, đi vệ sinh trước khi ra về. * Trả trẻ: - Trẻ về cô nhắc trẻ cất đồ chơi, chào cô , ông bà bố mẹ, đi đúng dép ra về - Giáo viên nhắc phụ huynh ký sổ giao nhận trẻ, trao đổi niềm nở,

	đồ chơi, chào cô khi ra về. - Trẻ hứng thú khi được đi về nhà		thân thiện với phụ huynh tình hình của trẻ ở lớp - Hết trẻ cô thu dọn, vệ sinh lớp học
Đánh giá/Nhận xét			
Chỉnh sửa			

Giáo viên



Vũ Thị Thơ

